TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2018

Số: 108/*2018/QĐST-HNGĐ*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 104/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986.

Trú tại: thôn 6, xã YS, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng N, sinh năm 1988.

Trú tại: thôn 6, xã YS, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Thùy T, sinh ngày 26/4/2008 và cháu Nguyễn Lê Ngọc Nam K, sinh ngày 21/9/2012 cho chị Lê Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/tháng) đến khi hai cháu trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng N không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về nợ chung của vợ chồng*: Khoản nợ 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng N nợ hai bên gia đình, mỗi bên có trách nhiệm thanh toán khoản nợ cho phía gia đình nhà mình không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán cho chị Lê Thị Hồng N số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai số 0007994 ngày 19/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ. Anh Nguyễn Văn T còn phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.HĐ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS H.HĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh